

Số: 119/BC-TrMN

Gia Vân, ngày 18 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm học 2025-2026

Thực hiện Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện kế hoạch số 160/KH-TrMN ngày 10/10/2025 của trường mầm non Gia Vân về việc thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026; Quyết định số 161/QĐ-HNVC ngày 10/10/2025 của trường mầm non Gia Vân về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của trường mầm non Gia Vân trong năm học 2025-2026; Quyết định 163/QĐ-TrMN ngày 10/10/2025 của trường mầm non Gia Vân về việc ban hành Quy chế công khai trong trường mầm non Gia Vân năm học 2025-2026; Kế hoạch số 171/KH-TrMN ngày 13/10/2025 của trường mầm non Gia Vân v/v thực hiện công khai theo thông tư 09/2024 trong năm học 2025-2026.

Trường Mầm non Gia Vân báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai trong trường mầm non Gia Vân năm học 2025-2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: Trường Mầm non Gia Vân

2. Địa chỉ:

Khu Trung tâm: Thôn Phù Long, xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình

Khu lẻ: Thôn Bích Sơn, xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình

Website: <http://mngiavan.ninhbinh.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở: Công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường

a) Sứ mạng: Tạo dựng được môi trường giáo dục Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Hạnh phúc, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

b) Tầm nhìn: Đến năm 2030 trường Mầm non Gia Vân sẽ trở thành một trong những trường chất lượng tốt của Giáo dục mầm non tỉnh Ninh Bình; là nơi mà các bậc cha mẹ trẻ tin tưởng gửi gắm con em đến sinh hoạt, học tập, vui chơi; Trẻ có đủ kiến thức, kỹ năng cơ bản sẵn sàng vào học lớp 1 trường tiểu học.

c) Mục tiêu: Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng GDMN, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với tiềm năng nhà trường và xu thế hội nhập phát triển của đất nước. Duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

5. Quá trình hình thành và phát triển: Trường được thành lập năm 1999 theo quyết định số 08/1999/QĐ-TCBM ngày 07 tháng 05 năm 1999 của Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình. Ngày 01 tháng 01 năm 2011 trường chuyển đổi sang trường Mầm non công lập theo quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2010 của UBND huyện Gia Viễn. Trải qua 26 năm phấn đấu trường thành, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết một lòng hoàn thành tốt sứ mệnh lịch sử “Trồng người” lớn lao mà Đảng và Nhà nước giao phó, trở thành một điểm sáng của Giáo dục mầm non tỉnh Ninh Bình, là địa chỉ tin cậy của các bậc cha mẹ trẻ, nhân dân địa phương và các địa bàn lân cận.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Trần Thị Kim Thảo

Chức vụ: Hiệu trưởng

Số điện thoại: 0915.689.125

Email: mevacontraian@gmail.com

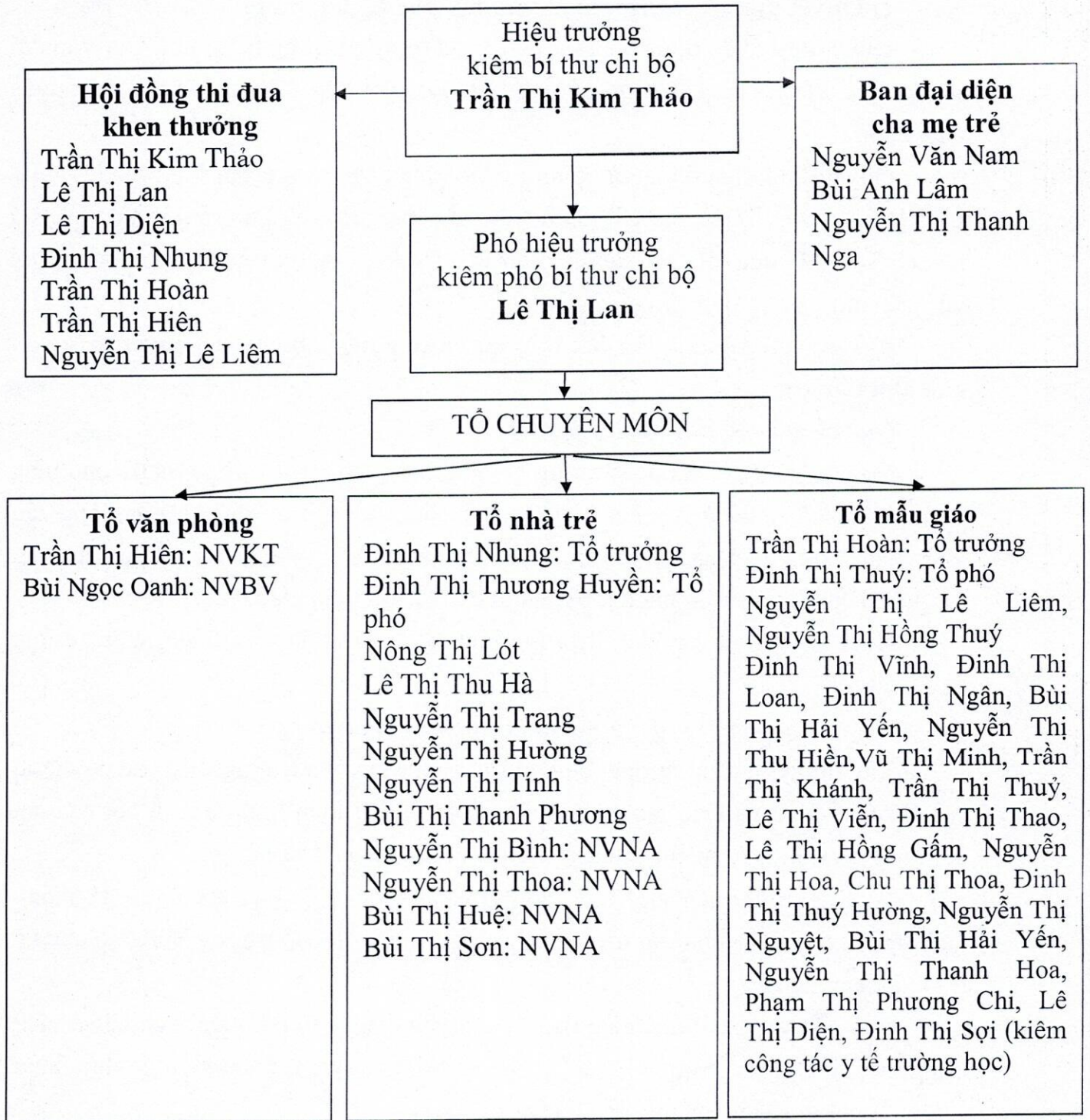
Địa chỉ làm việc: Khu trung tâm, thôn Phù Long, xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường: Số 08/1999/QĐ-TCBM ngày 07 tháng 05 năm 1999 của Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

b. Sơ đồ tổ chức bộ máy

Trường có tổ chức bộ máy đảm bảo theo yêu cầu của Điều lệ trường mầm non: Có hiệu trưởng và 01 phó hiệu trưởng; có hội đồng thi đua khen thưởng, có chi bộ đảng (31 đảng viên), có đoàn thanh niên CSHCM (6 đoàn viên), có tổ chuyên môn nhà trẻ, mẫu giáo, tổ văn phòng và ban đại diện cha mẹ trẻ.



c) Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Quyết định điều động và bổ nhiệm hiệu trưởng trường mầm non Gia Vân đối với bà Trần Thị Kim Thảo: Số 16/QĐ-UBND ngày 02/01/2025 của UBND huyện Gia Viễn

Quyết định điều động và bổ nhiệm phó hiệu trưởng Lê Thị Lan: Số 327/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND huyện Gia Viễn; Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND xã Gia Vân về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với viên chức quản lý trường học.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường

Quy chế tổ chức và hoạt động:

Cơ cấu tổ chức của nhà trường gồm: Trường có Hiệu trưởng và 01 phó hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn nhà trẻ, mẫu giáo, tổ văn phòng; 03 nhóm trẻ, 11 lớp mẫu giáo.

Hoạt động theo cơ chế: Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, hiệu trưởng quyết định.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường:

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 18 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường:

- Hiệu trưởng: Trần Thị Kim Thảo

Điện thoại: 0915.689.125

Email: mevacontraian@gmail.com

Nhiệm vụ, trách nhiệm: Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường; thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển giáo viên, sắp xếp, ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với giáo viên, giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học.

Tiếp nhận và quản lý trẻ em.

Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện xã hội hoá giáo dục.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

Thực hiện các quy định về chi trả tiền lương, phụ cấp cho giáo viên, nhân viên và người lao động.

Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên, người lao động; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên, và nhân viên và người lao động tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục.

Đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật giáo viên, nhân viên, người lao động theo quy định.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn nhà trẻ. Trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 02 giờ/tuần.

Tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý.

Kiểm nhiệm công tác bí thư chi bộ.

Làm việc với báo chí và truyền thông.

- Phó hiệu trưởng: Lê Thị Lan

Điện thoại: 0374.881.944

Email: lelan70@gmail.com

Nhiệm vụ, trách nhiệm:

Phụ trách chuyên môn, công tác quản lý bán trú, quản lý tài sản; Hồ sơ công khai, sáng kiến, công tác y tế, bồi dưỡng thường xuyên, công tác PCCC-CNCH; công tác lễ hội, ngoại khóa, công tác PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi; Hồ sơ ban đại diện cha mẹ trẻ, thi giáo viên giỏi, công tác xây dựng trường mầm non Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Hạnh phúc, xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; hồ sơ kiểm tra nội bộ. Tổng hợp các số liệu thuộc lĩnh vực phụ trách khi có yêu cầu; Phụ trách các phần mềm, thống kê 7 biểu.

Quản lý trẻ em độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Tham gia thực hiện xã hội hóa giáo dục; huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn nhà trẻ.

Trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục trẻ em theo quy định (4 tiết/tuần).

Tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý.

Phụ trách Bích Sơn

Thực hiện các nhiệm vụ khi được hiệu trưởng giao và ủy quyền.

Công tác kiêm nhiệm: Phó bí thư chi bộ: Phụ trách các đoàn thể, công tác phát triển Đảng.

Nơi làm việc: Khu trung tâm, thôn Phù Long, xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình

4	Nhân viên y tế								
5	NV nấu ăn	4							
6	NV bảo vệ	1							

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

- 33/34 đạt 97% giáo viên và cán bộ quản lý xây dựng và hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong năm học.

- 35/35 đạt 100% giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên trong biên chế và hợp đồng 111/2022 tham gia bồi dưỡng chính trị hè năm 2024, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; 6/6 nhân viên hợp đồng trường được bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Trường có 02 điểm trường, tổng diện tích là 6.601m² (Khu trung tâm có diện tích là 5.701m²; Điểm trường Bích Sơn có diện tích là 900m²). Diện tích bình quân tối thiểu cho 01 trẻ em đạt 20.18m², cao hơn 8.18m² với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

- Trường có đủ các khối phòng phục vụ công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Cụ thể:

+ Khối phòng hành chính quản trị có 04 phòng (phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng bảo vệ), 01 khu vệ sinh và 01 lán để xe cho CBGVNV

+ Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em có 16 phòng (14 phòng học và 02 phòng phục vụ học tập là phòng thể chất, giáo dục nghệ thuật và tin học); trong đó: Khu trung tâm có 12 phòng học và 02 phòng phục vụ học tập; điểm trường Bích Sơn có 02 phòng học.

+ Bếp ăn: Có 02 bếp ăn tại khu trung tâm và điểm lẻ Bích Sơn

+ Khối phòng phụ trợ: Có 02 phòng (phòng y tế và phòng kho)

Hạ tầng kỹ thuật: Có đầy đủ hệ thống nước sạch, điện, PCCC, internet, khu thu gom rác thải...

+ 100% các phòng đều được xây dựng kiên cố và cao tầng; có tương đối đủ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và công tác quản lý theo quy định.

+ Có sân vườn cho trẻ hoạt động, cổng, hàng rào bao quanh; sân chơi lắp đặt các thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định. Các khu vui chơi, khu trải nghiệm

được thường xuyên bổ sung đồ dùng, đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ vui chơi; Trang thiết bị, đồ chơi đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị:

+ Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu (theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/05/2015):

Nhóm 24-36 tháng tuổi: 3 nhóm cần có 249 danh mục, có 197 danh mục, thiếu 52 danh mục.

Lớp 3 tuổi: 3 lớp cần có 285 danh mục, có 215 danh mục, thiếu 70 danh mục.

Lớp 4 tuổi: 4 lớp cần có 468 danh mục, có 391 danh mục, thiếu 77 danh mục.

Lớp 5 tuổi: 4 lớp có 456 danh mục, có 367 danh mục, thiếu 65 danh mục.

+ Đồ chơi ngoài trời và các khu vui chơi ngoài trời

Khu trung tâm: Đồ chơi ngoài trời: có 6 danh mục dành cho trẻ nhà trẻ, 16 danh mục dành cho trẻ mẫu giáo. So với quy định còn thiếu 6 danh mục cho trẻ nhà trẻ, 6 danh mục cho trẻ mẫu giáo và 18 danh mục dùng chung; Các khu vui chơi: Sân chơi chung, khu phát triển thể chất, khu cát nước, sa hình giao thông, sân khấu ngoài trời, khu trải nghiệm, chợ quê, vườn thuốc nam, vườn rau, hoa cho trẻ trải nghiệm; các khu có đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vui chơi, học tập.

Khu Bích Sơn: Đồ chơi: có 3 danh mục dành cho trẻ nhà trẻ, 5 danh mục dành cho trẻ mẫu giáo. So với quy định còn thiếu 9 danh mục cho trẻ nhà trẻ, 17 danh mục cho trẻ mẫu giáo. 03 danh mục dùng chung

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Tháng 5 năm 2021 trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 tại quyết định số 215/QĐ-SGDĐT ngày 05/05/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình với thời hạn là 5 năm.

- Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 tại quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 12/05/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình với thời hạn là 5 năm.

- Năm học 2025-2026: Trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục; Kết quả đạt được:

Tiêu chuẩn	Tổng số kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục	Số kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã thực hiện xong	Số kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đang thực hiện	Số kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục chưa thực hiện được
1. Mức 1,2,3				
Tiêu chuẩn 1	10	9		1
Tiêu chuẩn 2	3	1		2
Tiêu chuẩn 3	3	1		2
Tiêu chuẩn 4	2	2	0	0
Tiêu chuẩn 5	4	4	0	0
Cộng	22	17	0	5
2. Mức 4	6	1	1	4

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp

- Duy trì 14 nhóm lớp, 327 trẻ tại 02 điểm trường:

+ Nhà trẻ: 03 nhóm 25-36 tháng tuổi, 90 trẻ; bình quân 30 trẻ/nhóm; trong đó: 1 tuổi: 29 trẻ; 2 tuổi: 61 trẻ

+ Mẫu giáo: 11 lớp, 237 trẻ; bình quân 21,5 trẻ/lớp; trong đó:

3 tuổi 4 lớp: 57 trẻ

4 tuổi 4 lớp: 90 trẻ (86 trẻ học tại xã, 4 trẻ từ nơi khác đến học)

5 tuổi 4 lớp: 90 trẻ

- Tỷ lệ chuyên cần bình quân toàn trường đạt 93,2%, 5 tuổi đạt 96,4%

2. Số trẻ em học 02 buổi/ngày: 100% trẻ được học 02 buổi/ngày.

3. Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú: 100% trẻ ăn bán trú tại trường; mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày; Đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học.

4. Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ: 327/327 đạt 100% số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ: Kết quả: Nhà trẻ: SDD thể nhẹ cân: 01/90 = 1,1%; SDD thể thấp còi: 1/90 = 1,1%, thừa cân: 01/90 = 1,1%; Mẫu giáo: SDD thể nhẹ cân: 0; SDD thể thấp còi: 2/237 = 0,84%; Thừa cân, béo phì: 2/237 = 0,84%; 100% trẻ đạt sức khỏe tốt, khá. So sánh đầu năm học với cuối năm học 2025-2026:

Thời gian	% SDD nhẹ cân			% SDD thể thấp còi			% thừa cân, béo phì		
	NT	MG	Toàn trường	NT	MG	Toàn trường	NT	MG	Toàn trường
Đầu năm	4,7	2,1	2,7	3,1	4,7	4,3	0	0,86	0,66
Cuối năm	1,1	0	0,3	1,1	0,84	0,9	1,1	0,84	0,9
Tăng (+) /giảm (-) so với đầu năm	- 3,6	- 2,1	- 2,4	- 2,0	- 3,86	- 3,4	+ 1,1	- 0,02	+ 0,24

5. Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: BCD PCGD-XMC tỉnh Ninh Bình kiểm tra và công nhận xã đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi

6. Số trẻ em khuyết tật: 01 trẻ trên 6 tuổi học hoà nhập

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các khoản thu chi dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026

1.1. Số lượng trẻ: 327; trong đó: Nhà trẻ: 90, mẫu giáo: 237

1.2. Kết quả thu, chi

- Dịch vụ ăn bán trú:

+ Thu: 964.120.000đ

+ Chi: 964.120.000đ

+ Cân đối: 0đ

- Dịch vụ ăn chăm sóc bán trú:

+ Thu: 218.908.500đ

+ Chi: 218.908.500đ

+ Cân đối: 0đ

- Dịch vụ mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ nấu ăn và đồ dùng cá nhân cho trẻ bán trú:

+ Thu: 43.600.000đ

+ Chi: 43.600.000đ

+ Cân đối: 0đ

- Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh

+ Thu: 69.274.000đ

- Chi: 69.274.000đ- Cân đối: 0đ

- Dịch vụ điện sinh hoạt, sửa chữa điện

+ Thu: 24.448.000đ

+ Chi: 24.448.000đ

+ Cân đối: 0đ

- Dịch vụ làm mát bằng điều hoà

+ Thu: 14.362.000đ

+ Chi: 14.362.000đ

+ Cân đối: 0đ

- Dịch vụ tiền nước uống, nước sinh hoạt

+ Thu: 61.459.000đ

+ Chi: 61.459.000đ

+ Cân đối: 0đ

- Dịch vụ tài liệu, đồ dùng, đồ chơi và học liệu.

+ Thu: 59.997.000đ

+ Chi: 59.997.000đ

+ Cân đối: 0đ

2. Chính sách và kết quả thực hiện hàng năm về trợ cấp, miễn, giảm học phí đối với người học

Thực hiện tốt chế độ chính sách cho 02 trẻ diện gia đình chính sách (01 trẻ có bố ở hải đảo, 01 trẻ khuyết tật); Trong đó: Tiền hỗ trợ ăn trưa cho trẻ: 2.880.000đ (Học kỳ I: 1.280.000đ, học kỳ II: 1.600.000đ); Tiền hỗ trợ chi phí học tập: 1.350.000đ (Học kỳ I: 600.000đ, học kỳ II: 750.000đ).

Tiền ưu đãi giảng dạy người khuyết tật năm học 2025 – 2026: Học kỳ I: 20.842.000đ, học kỳ II: 23.221.000đ.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục 35 tuần phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, đảm bảo kỷ cương, nề nếp.

- Tiếp tục đổi mới, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

+ Thực hiện tốt chương trình giáo dục theo độ tuổi; 100% trẻ được đánh giá cuối ngày, cuối chủ đề, cuối độ tuổi và đạt yêu cầu.

+ Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; Trong đó quan tâm hướng dẫn các nhóm lớp sắp xếp góc chơi, khu vực, đồ

dùng, đồ chơi, thiết bị thuận tiện trong việc sử dụng và bảo quản; làm, sưu tầm đồ chơi, đồ chơi, học liệu mở vào góc chơi; Mua đồ chơi, trang thiết bị cho sân khấu và các khu vui chơi trải nghiệm ngoài trời; Thực hiện các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung; Chủ động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác NDCSGD trẻ. Tích cực tuyên truyền về nội dung và kết quả thực hiện Chuyên đề như đăng tải các video, hình ảnh đẹp về cảnh quan trường, nhóm lớp, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp của trẻ, hoạt động của giáo viên và trẻ hàng ngày, trong tổ chức các ngày lễ, hội, hội thi, chuyên đề... trên trang website, zalo, facebook của nhà trường, nhóm lớp.

+ Thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” ở 11 lớp mẫu giáo: Tăng cường các hoạt động tổ chức cho trẻ thực hành các quy định an toàn khi tham gia giao thông đường bộ; đồ chơi, khẩu hiệu tuyên truyền. Tổ chức Chuyên đề “Bé với an toàn giao thông” cho trẻ mẫu giáo.

+ Đẩy mạnh tích hợp “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*”, lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, tình cảm kỹ năng xã hội, kỹ năng bảo vệ bản thân, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...trong thực hiện Chương trình GDMN. Hướng dẫn 11 lớp mẫu giáo áp dụng phương pháp giáo dục Stem, 04 lớp mẫu giáo 5 tuổi ứng dụng phương pháp Monterssory tổ chức một số hoạt động giáo dục trẻ; Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, thăm quan, trải nghiệm nhân các ngày lễ, hội như: Ngày hội đến trường, vui tết trung thu, ngày 20/10, biết ơn các cô giáo nhân ngày 20/11, “Cháu yêu chú bộ đội” nhân ngày 22/12, Bé đón quà noen, các hoạt động đón xuân vui tết với chủ đề “Xuân yêu thương, tết sẻ chia”, Ngày Thơ Việt Nam, 8/3, 80 năm ngày truyền thống ngành thể dục - thể thao, ngày Sách và văn hoá đọc Việt Nam, ngày ra trường của trẻ 5 tuổi, vui tết thiếu nhi 1/6...

+ Chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích vào các chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường các hoạt động dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, giúp trẻ phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

+ Tham gia các hoạt động do địa phương tổ chức như: Múa hát nhân ngày tết

trung thu, chào mừng đại hội thi đua yêu nước của xã, đồng diễn thể dục tại đại hội thể dục thể thao của xã lần thứ nhất...

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch xây dựng trường học Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Hạnh phúc.

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch y tế trường học, trường học an toàn phòng tránh tai nạn thương tích, trường học an ninh trật tự.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ: Xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra kiểm tra nội bộ; kết quả trong năm học kiểm tra, rà soát việc thực hiện chức trách nhiệm vụ của hiệu trưởng (4 nội dung), thực hiện nhiệm vụ được giao 01 phó hiệu trưởng, 10 giáo viên; kiểm tra bộ phận nuôi dưỡng chăm sóc trẻ và 2 tổ chuyên môn (nhà trẻ, mẫu giáo); kiểm tra việc sử dụng, bảo quản đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhóm lớp, bếp ăn, đồ chơi ngoài trời, các phòng phục vụ học tập; Kiểm tra công tác quản lý các khoản thu - chi ngoài ngân sách và quản lý tài sản; Kiểm tra công tác kế toán, văn thư; Kiểm tra việc thực hiện công khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kiến nghị phản ánh và phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định; Kiểm tra theo thủ tục hành chính công.

- UBND xã kiểm tra các điều kiện chuẩn bị cho năm học mới tháng 9 năm 2025. Đoàn kiểm tra liên ngành của UBND xã kiểm tra việc thực hiện vệ sinh ATTP.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua:

+ Tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường; kết quả có 21 giáo viên tham gia đạt 65%; 19 giáo viên được công nhận giáo viên giỏi cấp trường đạt 90,5%; thi sắp xếp, trang trí môi trường lớp học.

+ CB, GV, NV tích cực hưởng ứng và thực hiện tốt các phong trào thi đua do các ngành, các cấp phát động tham gia hiến máu tình nguyện (03 người), hội thi “Gói bánh chưng và bày mâm ngũ”, các hoạt động chuẩn bị bầu cử và tham gia bầu cử đại biểu quốc hội và đại biểu HDND các cấp, “ Ngày chạy olympic vì sức khỏe toàn dân”, đại hội thể dục thể thao lần thứ nhất do chính quyền địa phương tổ chức...

- CBGVNV nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường: Tăng cường sử dụng các phần mềm: Phần mềm quản lý, tính ăn, tài sản, csdl ngành, smas 4.0, Misa, bảo hiểm xã hội, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm quản lý thu, phần mềm tính lương, chữ ký số...trong công tác quản lý và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo

mềm tính lương, chữ ký số...trong công tác quản lý và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN; cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông, quảng bá hình ảnh khẳng định thương hiệu, điều kiện chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; sử dụng hiệu quả trang website, zalo, facebook của trường, nhóm/lớp, bảng tin...để thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học; không có tình trạng mất dân chủ xảy ra; tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đoàn kết, khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:

- UBND xã (để b/c);
- CB, GV, NV trường;
- Lưu HSCK.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Kim Thảo

